

Báo cáo Thị trường Hồ tiêu

Tháng 11 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường hồ tiêu trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường hồ tiêu thế giới	04
1. Sản xuất - tiêu thụ	04
2. Xuất khẩu, nhập khẩu	05
3. Diễn biến giá	09
Phần II: Thị trường hồ tiêu Việt Nam	11
1. Nguồn cung	11
2. Nhập khẩu	12
3. Tình hình xuất khẩu	12
4. Diễn biến giá	16
5. Dự báo	17
Phần III: Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành	18
Phần IV: Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu	20
Phụ lục	22

Viết tắt, giải nghĩa

ASTA: Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ

Comex Stat: Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil

CPSF: Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia

IPC: Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế

BPS: Cơ quan Thống kê Indonesia

IPSTA: Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ

KPPA: Hiệp hội Xúc tiến Hồ tiêu Kampot

USITC: Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ

VPSA: Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Theo báo cáo mới nhất của Nedspice, sản lượng hồ tiêu toàn cầu đã giảm hơn 30% trong 7 năm qua, xuống còn 430.000 tấn. Trong khi diện tích trồng của Brazil tiếp tục mở rộng, các quốc gia sản xuất lớn khác như Việt Nam, Ấn Độ và Indonesia lại báo cáo sản lượng thấp hơn, phản ánh nguồn cung đang thắt chặt tại các nước sản xuất chủ chốt.
- Số liệu từ Comexstat cho thấy trong 11 tháng năm 2025, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 75.814 tấn, kim ngạch thu về 471,8 triệu USD, tăng 32,3% về lượng và 83,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, Việt Nam là khách hàng lớn nhất, chiếm 27,2% thị phần với 20.628 tấn, tăng 185,3% so với cùng kỳ.
- Bộ Thương mại Campuchia đang tích cực triển khai các bước để xây dựng chiến lược hồ tiêu quốc gia nhằm tăng cường và phát triển ngành gia vị đang trên đà tăng trưởng của Campuchia.
- Lũy kế 9 tháng đầu năm, tổng lượng hồ tiêu nhập khẩu của Mỹ đạt 64.260 tấn, giảm 12,1% (tương đương 8.827 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, nhập khẩu từ Việt Nam và Brazil có xu hướng giảm, trong khi nhập khẩu từ Indonesia và Ấn Độ tăng đáng kể.
- Giá tiêu thế giới diễn biến không đồng nhất trong tháng 11, giá tiêu đen tại Indonesia và Malaysia giảm lần lượt 1 – 1,9%, trong khi giá tại Brazil và Việt Nam lại ghi nhận mức tăng 1,2 – 1,6%. Bước sang 20 ngày đầu tháng 12, giá tiêu đen đồng loạt điều chỉnh giảm tại hầu hết các quốc gia sản xuất lớn, riêng Việt Nam duy trì ổn định.
- Tính đến hết tháng 11, khối lượng hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam đạt 223.242 tấn, giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh 24%, vượt mốc 1,5 tỷ USD, mức cao nhất trong lịch sử ngành hồ tiêu.
- Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) nhận định có nhiều yếu tố đang hỗ trợ cho giá tiêu của năm 2026. Tình hình mưa lũ cuối năm ở khu vực Tây Nguyên sẽ ảnh hưởng đến sản lượng của vụ mùa thu hoạch tới, trong khi nhu cầu thế giới vẫn duy trì xu hướng tăng.

Phần I: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU THẾ GIỚI



Giá tiêu thế giới biến động trái chiều trong tháng 11, nhưng đồng loạt giảm trong 20 ngày đầu tháng 12. Trong 7 năm qua, sản lượng hồ tiêu toàn cầu đã giảm hơn 30%, xuống còn khoảng 430.000 tấn. Trong khi Brazil tiếp tục mở rộng diện tích trồng, nhiều quốc gia sản xuất lớn như Việt Nam, Ấn Độ và Indonesia lại ghi nhận sản lượng sụt giảm, cho thấy nguồn cung tại các nước sản xuất chủ chốt đang ngày càng thắt chặt.

1 Sản xuất - Tiêu thụ

Theo báo cáo mới nhất của Nedspice, sản lượng hồ tiêu toàn cầu đã giảm hơn 30% trong 7 năm qua, xuống còn 430.000 tấn. Trong khi diện tích trồng của Brazil tiếp tục mở rộng, các quốc gia sản xuất lớn khác như Việt Nam, Ấn Độ và Indonesia lại báo cáo sản lượng thấp hơn, phản ánh nguồn cung đang thắt chặt tại các nước sản xuất chủ chốt.

Nhu cầu toàn cầu trong năm nay diễn ra chậm, với mức giảm mạnh nhất – khoảng 30% – đến từ Mỹ, quốc gia nhập khẩu hồ tiêu lớn nhất thế giới. Nedspice cho rằng việc miễn giảm thuế quan đối ứng có thể giúp nhu cầu của Mỹ phục hồi.

Nhà Trắng đã ban hành một Sắc lệnh mới miễn trừ thuế đối với các loại gia vị không được trồng tại Mỹ, có hiệu lực từ ngày 13/11/2025. Điều này đồng nghĩa hồ tiêu đã được chuyển sang Phụ lục II, xác nhận rằng

mặt hàng này sẽ không còn chịu bất kỳ mức thuế đối ứng nào.

Trong khi đó, Việt Nam hiện là điểm đến hàng đầu của lượng hồ tiêu xuất khẩu tăng thêm từ Brazil, cho thấy sự phụ thuộc ngày càng lớn của quốc gia này vào nhập khẩu để phục vụ hoạt động tái xuất. Tuy nhiên, lượng tồn kho vẫn tiếp tục giảm do sản xuất và nhập khẩu thấp hơn xuất khẩu.

Theo ước tính ban đầu, sản lượng vụ mùa năm sau của Việt Nam có thể giảm xuống còn 153.000 tấn do thời tiết bất lợi, trong khi diện tích trồng dự kiến duy trì ổn định hoặc tăng nhẹ.

Sản lượng thu hoạch năm 2025 của Việt Nam đạt 172.000 tấn, giảm 2% so với năm trước và thấp hơn 47% so với mức đỉnh của niên vụ 2018-2019. Các cơn bão trong tháng 10-11 được dự báo sẽ tác động tiêu cực ở mức độ nhẹ đến sản lượng năm 2026.

Tại Việt Nam, giá hồ tiêu giảm vào giữa năm do những bất ổn liên quan đến thuế nhập khẩu của Mỹ, các vướng mắc về VAT trong nước và nhu cầu yếu. Hiện vụ thu hoạch cà phê đã bắt đầu tại một số tỉnh, mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho nông dân, từ đó khiến áp lực bán hồ tiêu giảm. Nông dân tại các khu vực này hiện đang giữ hàng, kỳ vọng giá sẽ tăng trong thời gian tới.

Tại Brazil, sản lượng hồ tiêu của nước này trong năm 2025 được dự báo đạt 89.000 tấn nhờ diện tích trồng tăng liên tục, nhưng tình trạng thiếu lao động có thể ảnh hưởng phần nào đến vụ mùa.

Sản lượng của Indonesia ước tính đạt 36.000 tấn, trong khi tồn kho dự kiến ở mức thấp sau khi nước này xuất khẩu lượng lớn với 45.000 tấn, được tung ra thị trường khi giá tăng trong năm 2024.

2 Xuất khẩu, nhập khẩu

a. Xuất khẩu



Brazil: Theo số liệu từ Comexstat, trong tháng 11, xuất khẩu hồ tiêu Brazil đạt 5.616 tấn, kim ngạch đạt 36,1 triệu USD, giảm 9,6% về lượng và 7,2% về giá trị so với tháng trước, nhưng so với cùng kỳ tháng 11/2024 tăng 30,5% về lượng và 28,9% về kim ngạch.

Lũy kế đến hết tháng 11, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 75.814 tấn, kim ngạch thu về 471,8 triệu USD, so với cùng kỳ năm 2024 tăng 32,3% về lượng và 83,1% về kim ngạch, đồng thời so với cùng kỳ năm 2023 tăng 3,5% về lượng và 107,3% về kim ngạch.

Giá xuất khẩu bình quân 11 tháng đạt 6.223 USD/tấn, tăng 38,4% so với cùng kỳ năm 2024 và tăng gấp đôi cùng kỳ năm 2023 (**Biểu đồ 1**).

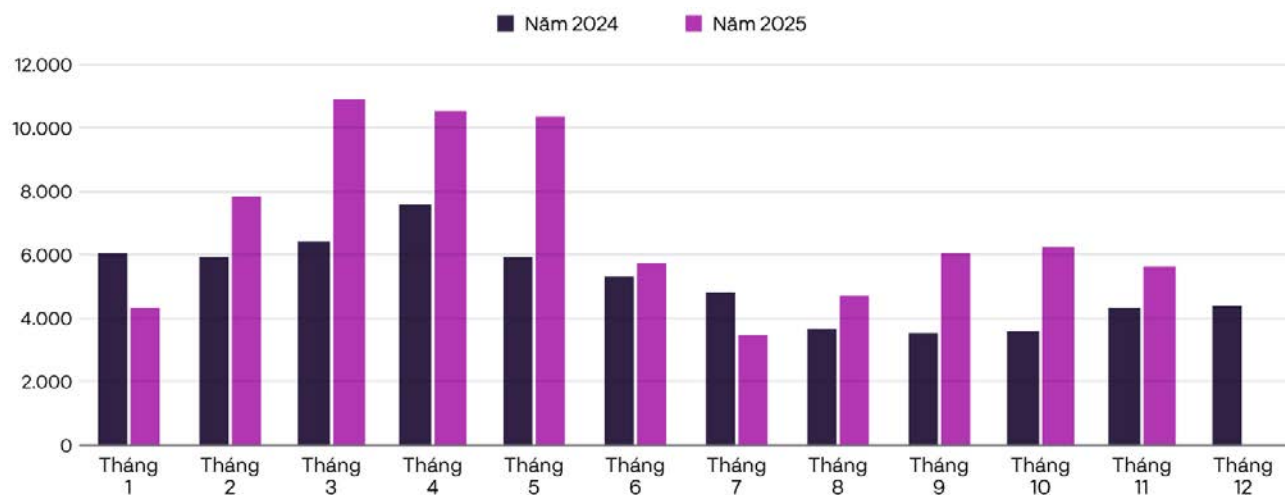
Các thị trường xuất khẩu chính của hồ tiêu Brazil trong 11 tháng năm 2025 bao gồm: Việt Nam chiếm 27,2% thị phần đạt 20.628 tấn, tăng 185,3% so với cùng kỳ. Tiếp theo là UAE chiếm 10,3% đạt 7.808 tấn, tăng 3,3%; Morocco chiếm 8,7% đạt 6.587 tấn, tăng 65,7%; Ấn Độ chiếm 8,2% đạt 6.200 tấn, tăng 3,6% và Senegal chiếm 7,2% đạt 5.492 tấn, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước.

Ở Brazil, vụ thu hoạch dần bắt đầu tại Espírito Santo và Bahia, kéo dài cho đến đầu năm sau. Ước tính sản lượng ở khu vực này sẽ tăng nhẹ so với năm ngoái. Mặc dù sản xuất nhìn chung tốt ở tất cả các khu vực trồng trọt trong năm nay ở Brazil, áp lực bán vẫn hạn chế do người trồng và thương lái có nguồn tài chính dồi dào. Việc dỡ bỏ thuế nhập khẩu của Mỹ cho đến nay vẫn chưa có tác động rõ rệt đến thị trường.

Sản xuất tiêu đen của Brazil tập trung chủ yếu tại bang Espírito Santo – chiếm khoảng 61% sản lượng quốc gia – và bang Pará. Tổng cộng, hai bang này chiếm hơn 91% tổng sản lượng hạt tiêu đen của Brazil. Tuy nhiên, các bang khác cũng đang dần mở rộng vai trò, chẳng hạn như Minas Gerais (**Biểu đồ 2**).

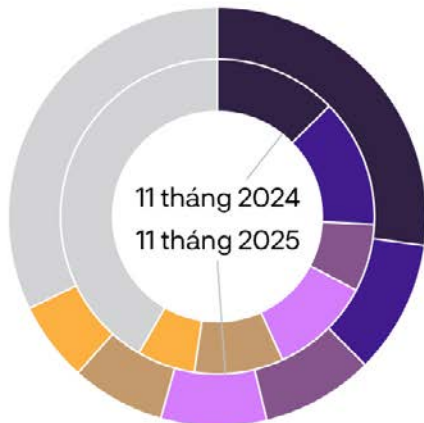
Biểu đồ 1: Xuất khẩu tiêu của Brazil qua các tháng năm 2024-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường xuất khẩu tiêu của Brazil trong 11 tháng đầu năm 2024 và 11 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



	11 tháng 2024	11 tháng 2025
Việt Nam	12,6%	27,2%
UAE	13,2%	10,3%
Morocco	6,9%	8,7%
Ấn Độ	10,4%	8,2%
Senegal	9,2%	7,2%
Đức	6,0%	6,2%
Khác	41,7%	32,2%

Indonesia: Số liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) cho thấy, trong tháng 10, Indonesia đã xuất khẩu 2.742 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 21,2 triệu USD, so với tháng 9 lượng xuất khẩu tăng 29,1%, kim ngạch tăng 30,1% và so với cùng kỳ tháng 10/2024 lượng xuất khẩu giảm 70,0%.

Lũy kế 10 tháng đầu năm, tổng lượng xuất khẩu hồ tiêu Indonesia đạt 29.588 tấn, kim ngạch đạt 204,1 triệu USD, so với cùng kỳ năm trước xuất khẩu giảm 33,5% về lượng và 12,5% về giá trị, tuy nhiên so với cùng kỳ năm 2023 lượng xuất khẩu tăng 43,1%.

Trong đó, Việt Nam là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Indonesia trong 11 tháng, với khối lượng đạt 5.959 tấn, giảm 55,6%, chiếm 20,1% thị phần. Tiếp theo là Trung Quốc đạt 4.492 tấn, giảm 34,8%, chiếm 15,2% thị phần; Mỹ đạt 4.370 tấn, giảm 32,8%, chiếm 14,8% thị phần và Ấn Độ đạt 3.654 tấn, giảm 22,4% và chiếm 12,3% thị phần xuất khẩu.

Tại Indonesia, mưa lớn và lũ lụt do bão nhiệt đới Senyar gây ra đã ảnh hưởng đến các khu vực phía bắc Sumatra. Tuy nhiên, do hoạt động thu hoạch đã hoàn tất ở tất cả các khu vực, nên hiện tượng này không gây tác động trực tiếp đến sản xuất hồ tiêu.

Áp lực bán yếu, do sản lượng năm nay giảm, cùng với nhu cầu nội địa từ các thương nhân và giới đầu cơ, đã hỗ trợ giá trong suốt thời kỳ thu hoạch. Tuy nhiên, các biện pháp hạn chế nhập khẩu đối với các lô hàng xuất sang Mỹ sau khi có báo cáo về nhiễm xạ Cesium-137 đã tác động tiêu cực đến thị trường trong thời gian gần đây.

Campuchia: *Khmer Times* đưa tin, Bộ Thương mại Campuchia đang tích cực triển khai các bước để xây dựng chiến lược hồ tiêu quốc gia nhằm tăng cường và phát triển ngành gia vị đang trên đà tăng trưởng của Campuchia.

Thông tin này được đưa sau khi ông Va Rutsan, Quốc vụ khanh Bộ Thương mại, chủ trì một cuộc họp quan trọng của bộ với sự tham dự của các quan chức cấp cao, chuyên gia, thành viên Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia, cùng đại diện các tổ chức liên quan, diễn ra tại Phnom Penh vào cuối tuần trước.

Theo thông cáo phát đi, cuộc họp tập trung rà soát và hoàn thiện bản dự thảo ban đầu của chính sách hồ tiêu, với các cuộc thảo luận được tiến hành một cách chi tiết và toàn diện, nhằm bảo đảm tính bền vững lâu dài và năng lực cạnh tranh của ngành.

Các đại biểu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hài hòa chính sách quốc gia với các tiêu chuẩn quốc tế và nhu cầu thị trường.

Dự án CAPSAFE của EU và Đức được đặc biệt chú trọng, do dự án hỗ trợ phát triển các chuỗi giá trị bền vững, cạnh tranh và toàn diện cho hạt điều và hạt tiêu ở Campuchia. Dự án được kỳ vọng sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng khả năng tiếp cận thị trường và cải thiện sinh kế cho nông dân.

Từ tháng 1 đến tháng 10/2025, Campuchia xuất khẩu 4.860 tấn hồ tiêu. Trong đó, Việt Nam là nước nhập khẩu lớn nhất, đạt 3.859 tấn, tiếp đến là Đức, Ấn Độ, Hàn Quốc và Pháp, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đa dạng hóa xuất khẩu của Campuchia trên các thị trường quốc tế trọng điểm.

Trước đó, xuất khẩu hồ tiêu của Campuchia ghi nhận mức tăng trưởng mạnh trong năm 2024, đạt khoảng 34–35 triệu USD, tương đương mức tăng 130–150% so với năm 2023.

Đà tăng này được thúc đẩy bởi nhu cầu toàn cầu gia tăng, nguồn cung quốc tế sụt giảm và các cơ hội xuất khẩu mới, đặc biệt là sang thị trường Trung Quốc. Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU), nhất là đối với tiêu Kampot, vẫn là những thị trường trọng điểm, với giá tăng trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu đang thắt chặt.

b. Nhập khẩu



Mỹ: Số liệu từ ITC cho thấy, trong tháng 9, nhập khẩu hồ tiêu của Mỹ đạt 5.677 tấn, giảm 9,8% so với tháng trước và giảm tới 42% so với tháng 9/2024. Đây cũng là khối lượng nhập khẩu thấp nhất kể từ tháng 10/2023.

Lũy kế 9 tháng đầu năm, tổng nhập khẩu hồ tiêu của Mỹ đạt 64.260 tấn, kim ngạch 488,6 triệu USD, so với cùng kỳ năm 2024 lượng nhập khẩu giảm 12,1% (8.827 tấn) tuy nhiên kim ngạch lại tăng đến 29,8%.

Về nguồn cung, Việt Nam vẫn là quốc gia xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất vào Mỹ trong 9 tháng, với khối lượng 44.550 tấn, trị giá 345,3 triệu USD, giảm mạnh 21,6% về lượng nhưng tăng 19,2% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần hồ tiêu của Việt Nam nhập khẩu vào Mỹ cũng thu hẹp xuống còn 69,3% từ mức 77,7%.

Tương tự, lượng tiêu nhập khẩu từ Brazil cũng giảm 27,3%, xuống còn 2.221 tấn.

Ngược lại, nhập khẩu tiêu của Mỹ từ hai thị trường hàng đầu khác là Indonesia và Ấn Độ lại tăng lần lượt 50,1% và 20,9%, đạt 7.770 tấn và 6.888 tấn.

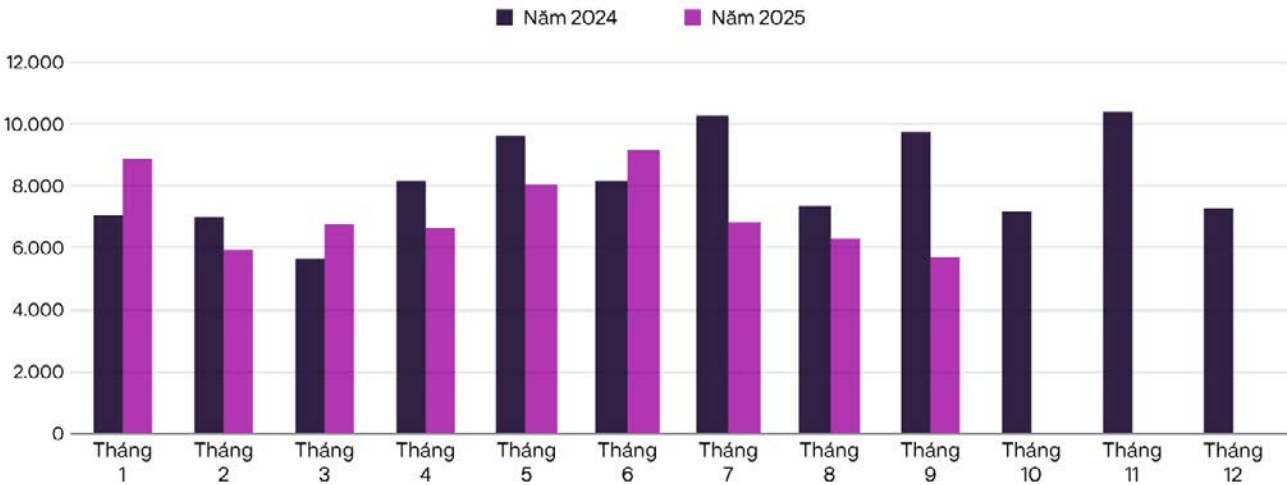
Trong khi đó, Việt Nam cũng dẫn đầu giá tiêu xuất khẩu vào Mỹ trong ba quý đầu năm, đạt bình quân 7.752 USD/tấn, tăng 52,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Đồng thời cao hơn so với các quốc gia cung cấp hàng đầu khác như: Indonesia (7.699 USD/tấn), Ấn Độ (7.018 USD/tấn) và Brazil (7.169 USD/tấn) (**Biểu đồ 3, 4**).

Theo Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), Mỹ là thị trường mang lại biên lợi nhuận tương đối tốt cho doanh nghiệp Việt Nam. Trước đây, mặc dù chưa có FTA chung, nhóm hàng gia vị gia đình của Việt Nam xuất khẩu vào nước này vẫn được hưởng thuế 0% nhờ ưu đãi MFN (Tối huệ quốc) khi là thành viên của WTO.

Sau khi công bố thuế đối ứng lên hàng hóa Việt Nam vào tháng 8/2025, đến tháng 11, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ký sắc lệnh miễn thuế với sản phẩm nông nghiệp mà nước này không thể tự sản xuất ở quy mô lớn (bao

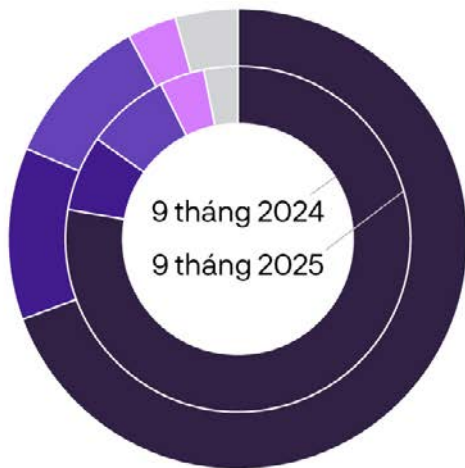
Biểu đồ 3: Nhập khẩu tiêu của Mỹ qua các tháng năm 2024-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ USITC.



Biểu đồ 4: Cơ cấu nguồn cung hồ tiêu cho thị trường Mỹ trong 9 tháng năm 2024 và 9 tháng năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ USITC.



	9 tháng 2024 (vòng trong)	9 tháng 2025 (vòng ngoài)
Việt Nam	78%	69%
Indonesia	7%	12%
Ấn Độ	8%	11%
Brazil	4%	4%
Khác	3%	4%

gồm gia vị) để đáp ứng nhu cầu nội địa. Nhờ đó, tại thị trường Mỹ, ngành hồ tiêu Việt tiếp tục hưởng lợi từ cả nhu cầu ổn định lẫn ưu đãi thuế quan, mở ra dư địa tăng trưởng đáng kể.

Đồng thời cho biết, doanh nghiệp hồ tiêu đang đẩy mạnh các đơn hàng trong quý 4/2025 và kết quả rất khả quan.

Dù vậy, VPSA cũng lưu ý, để ngành hồ tiêu đi xa hơn, doanh nghiệp sẽ phải chú trọng vào phát triển sản phẩm song song với phát triển thị trường. Bởi thị trường thế giới được chia thành nhiều phân khúc với các tiêu chí khác nhau, việc chỉ tập trung một phần không gian

tiêu dùng sẽ không phải chiến lược toàn diện của ngành.

“Nhu cầu tiêu dùng trên thế giới rất đa dạng, trải rộng trên nhiều khu vực, nhiều tầng lớp và hàng triệu người. Vì vậy, ngành hồ tiêu không thể tập trung vào một thị trường duy nhất với tiêu chuẩn duy nhất,” VPSA nhấn mạnh.

 **Trung Quốc:** Theo số liệu của Hải quan Trung Quốc, trong 10 tháng đầu năm, Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 7.407 tấn hồ tiêu theo đường chính ngạch, với trị giá gần 51 triệu USD, giảm 15,8% về lượng nhưng tăng 12% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguyên nhân chủ yếu là do lượng nhập khẩu từ Indonesia – nguồn cung lớn nhất – chỉ đạt 3.451 tấn, giảm 30,2% so với cùng kỳ năm 2024. Kết quả này khiến thị phần hồ tiêu Indonesia trong tổng nhập khẩu của Trung Quốc thu hẹp đáng kể, từ mức 56,2% xuống còn 46,6%.

Trái lại, nhập khẩu từ Việt Nam – nguồn cung lớn thứ hai – đạt 3.207 tấn, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm trước. Nhờ đó, thị phần của hồ tiêu Việt Nam tại thị trường Trung Quốc tăng mạnh từ 30,8% lên 43,3%, rút ngắn đáng kể khoảng cách với Indonesia và củng cố vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam trong cơ cấu nhập khẩu hồ tiêu của Trung Quốc.

Tổng cộng hai nguồn cung kể trên chiếm gần 90% tổng khối lượng hồ tiêu nhập khẩu của Trung Quốc.

Đáng chú ý, giá xuất khẩu hồ tiêu bình quân của Việt Nam sang Trung Quốc đạt 7.195 USD/tấn, tăng 46,3% so với cùng kỳ năm ngoái và cao hơn rõ rệt so với mức giá của Indonesia (6.470 USD/tấn) và Brazil (4.579 USD/tấn).

Những kết quả trên cho thấy doanh nghiệp Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển hướng xuất khẩu hồ tiêu chính ngạch sang thị trường Trung Quốc, tận dụng tốt nhu cầu nhập khẩu và lợi thế về chất lượng, giá trị gia tăng.

 **Đức:** Trong tháng 10, nhập khẩu hồ tiêu của Đức đạt 2.166 tấn, kim ngạch đạt 17,1 triệu USD, giảm 3,4% về lượng và 4,5% về kim ngạch so với tháng trước, còn so với cùng kỳ tháng 10/2024 tăng 11% về lượng và 26,7% về kim ngạch, theo ITC.

Tính chung 10 tháng năm 2025, tổng nhập khẩu hồ tiêu của Đức đạt 25.375 tấn, kim ngạch đạt 201,7 triệu USD, tăng 8,4% về lượng và 26,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024.

Trong đó, Việt Nam là quốc gia cung cấp hồ tiêu lớn nhất chiếm 58,7% thị phần, đạt 14.907 tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Brazil chiếm 22,5% thị phần, đạt 5.712 tấn, tăng 35,1%; Ấn Độ chiếm 3,4% thị phần, đạt 865 tấn, giảm 6,8% và Campuchia chiếm 2,8% thị phần, đạt 723 tấn, tăng 79,9% so với cùng kỳ năm trước.

Đức hiện là thị trường tiêu thụ hồ tiêu lớn nhất châu Âu và đứng thứ 5 thế giới, với nhu cầu nhập khẩu thường xuyên khoảng 28.000 – 30.000 tấn/năm. Việt Nam là nhà cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Đức, chiếm hơn 50% thị phần nhập khẩu.

3 Diễn biến giá

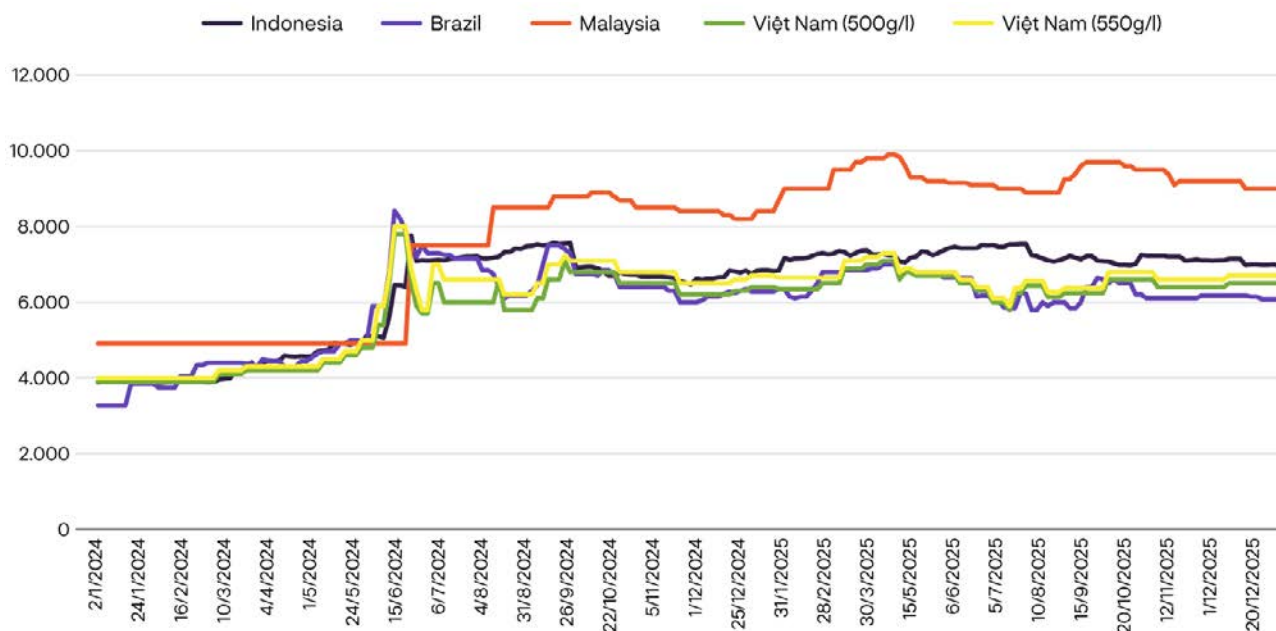
Theo số liệu từ Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), giá tiêu thế giới trong tháng 11 diễn biến không đồng nhất giữa các quốc gia sản xuất. Cụ thể, giá tiêu đen tại Indonesia và Malaysia giảm lần lượt 1 – 1,9%, trong khi giá tại Brazil và Việt Nam lại ghi nhận mức tăng 1,2 – 1,6%.

Bước sang 20 ngày đầu tháng 12, giá tiêu đen đồng loạt điều chỉnh giảm tại hầu hết các quốc gia sản xuất lớn. Trong đó, giá tiêu đen Malaysia ASTA giảm 2,2%, tương đương 200 USD/tấn, xuống còn 9.000 USD/tấn. Tương tự, giá tiêu đen Indonesia giảm 2,5% (175 USD/tấn), còn 6.961 USD/tấn. Tại Brazil, giá tiêu đen ASTA 570 giảm 1,6%, xuống mức 6.075 USD/tấn.

Riêng tại Việt Nam, giá tiêu đen xuất khẩu vẫn duy trì ổn định, dao động trong khoảng 6.500 – 6.700 USD/tấn đối với các chủng loại 500 g/l và 550 g/l, cho thấy khả năng giữ giá tốt hơn so với mặt bằng chung của thị trường quốc tế (**Biểu đồ 5**).

Biểu đồ 5: Diễn biến giá tiêu đen thế giới từ đầu năm 2024 đến ngày 20/12/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Thị trường tiêu trắng ghi nhận diễn biến tương tự. Giá tiêu trắng Muntok của Indonesia giảm 3,4% trong tháng 11 và tiếp tục giảm thêm 1,2% trong 20 ngày đầu tháng 12, xuống còn 9.597 USD/tấn.

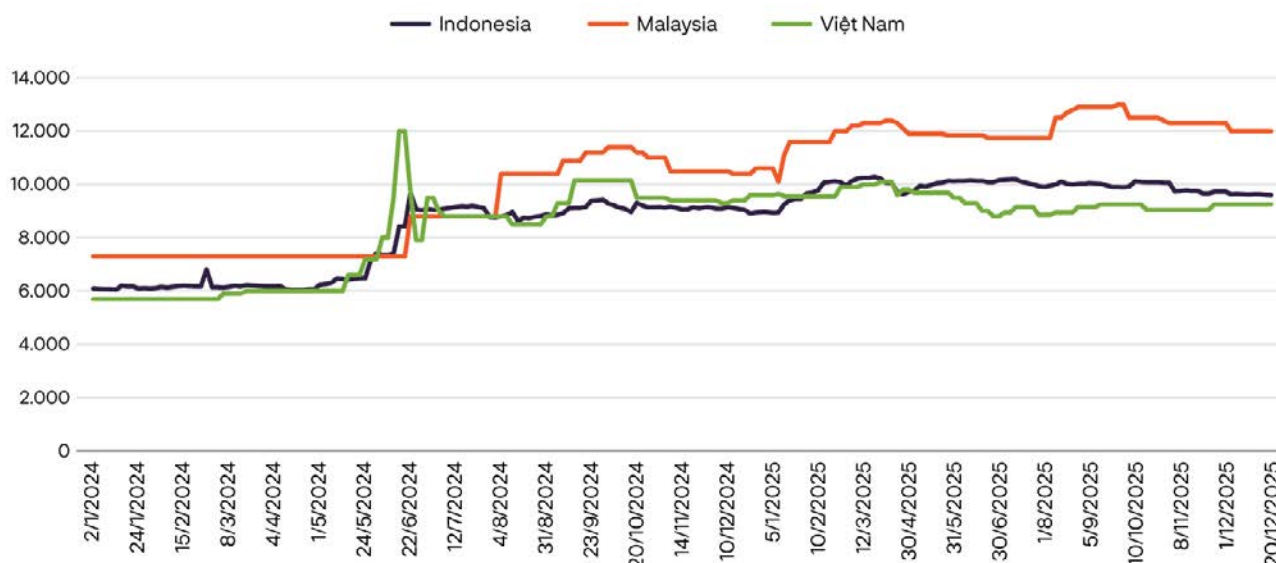
Tại Malaysia, giá tiêu trắng ASTA xuất khẩu cũng giảm 0,8% trong tháng 11 và giảm thêm

2,4% trong 20 ngày đầu tháng 12, còn 12.000 USD/tấn.

Trong khi đó, giá tiêu trắng xuất khẩu của Việt Nam tăng 2,2% trong tháng 11 và sau đó duy trì ổn định ở mức 9.250 USD/tấn trong tháng 12 (**Biểu đồ 6**). ■

Biểu đồ 6: Diễn biến giá tiêu trắng thế giới qua từ đầu năm 2024 đến ngày 20/12/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Phần II: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU VIỆT NAM



Tính đến hết tháng 11, khối lượng hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam đạt 223.242 tấn, giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh 24%, vượt mốc 1,5 tỷ USD. Đây là mức kim ngạch xuất khẩu cao nhất trong lịch sử ngành hồ tiêu, vượt xa con số 1,3 tỷ USD của cả năm 2024, đồng thời phá vỡ kỷ lục trước đó là 1,43 tỷ USD thiết lập vào năm 2016.

1 Nguồn cung

Mới đây, tỉnh Đắk Lắk đã triển khai chương trình “Hướng dẫn khôi phục sản xuất sau bão lũ” tại các xã bị thiệt hại nặng do mưa lũ vừa qua, nhằm hỗ trợ người dân phục hồi diện tích hồ tiêu, cà phê, sầu riêng và nhiều loại cây trồng bị hư hại.

Trong đợt bão lũ vừa qua, tỉnh Đắk Lắk có hơn 63.000 ha cây trồng hằng năm, 19.000 ha cây trồng lâu năm, trong đó có nhiều diện tích cây công nghiệp chủ lực như hồ tiêu, cà phê, sầu riêng... bị ảnh hưởng và hư hại nặng, ước thiệt hại khoảng 1.500 tỷ đồng.

Còn tại Lâm Đồng, chỉ còn gần 2 tháng nữa là các vùng trồng tiêu bước vào thu hoạch chính vụ. Thời điểm này, các nhà vườn tích cực thăm vườn, áp dụng biện pháp chăm sóc giúp vườn tiêu sinh trưởng, phát triển ổn định.

Là đơn vị tiên phong trong phát triển kinh tế hợp tác tại địa phương, HTX Sản xuất -

Thương mại - Dịch vụ Bình Minh, xã Đắk Wil, được đánh giá là đơn vị triển khai có hiệu quả hình thức liên kết theo chuỗi giá trị hồ tiêu với nông dân.

Với mục tiêu liên kết để tổ chức sản xuất và tiêu thụ, HTX đã kết nối với nhiều doanh nghiệp như: Công ty TNHH Chế biến gia vị Nedspice Việt Nam, Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam, Tổ chức Sáng kiến Thương mại bền vững IDH... Từ đó, giúp sản phẩm hồ tiêu của bà con luôn có giá trị ổn định, tránh được biến động của thị trường.

Hiện nay, trên địa bàn của HTX có gần 2.800 ha hồ tiêu, sản lượng đạt trên 5.500 tấn. Thời gian qua, HTX Bình Minh đã tổ chức tập huấn cho trên 3.500 lượt hộ thành viên, nông dân tham gia. Đến nay, diện tích hồ tiêu liên kết với nông dân là 1.420 ha, sản lượng 3.031,9 tấn.

Theo UBND xã Đắk Wil, trước đây, việc sản xuất chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, thương lái thu mua riêng lẻ, khiến giá cả bị ép và khó xây dựng thương hiệu. Đến nay, địa phương đã triển khai liên kết hợp tác với doanh nghiệp chế biến tại TP Hồ Chí Minh, Đức Trọng, các vùng trồng tiêu từng bước hình thành nhóm liên kết theo chuỗi giá trị.

Lâm Đồng có khoảng 36.000 ha hồ tiêu, lớn nhất cả nước. Trong đó, gần 3.100 ha được sản xuất theo tiêu chuẩn sạch, bền vững, với khoảng 30 cơ sở sản xuất đạt chứng nhận quốc tế. Việc xây dựng chuỗi liên kết được xem là chìa khóa để nâng cao giá trị, tạo đà phát triển bền vững cho cây hồ tiêu.

2 Nhập khẩu

Theo thống kê sơ bộ của VPSA, trong tháng 11, các doanh nghiệp trong nước đã nhập khẩu 2.459 tấn hồ tiêu các loại, tăng 47,2% so với tháng trước nhưng giảm 43,9% so với tháng 11/2024.

Lũy kế trong 11 tháng năm 2025, Việt Nam đã nhập khẩu kỷ lục 40.242 tấn hồ tiêu, với kim ngạch đạt 252 triệu USD. Trong đó, tiêu đen đạt 34.545 tấn và hồ tiêu trắng đạt 5.697 tấn. So với cùng kỳ năm 2024, lượng nhập khẩu tăng 22% và kim ngạch tăng 62,3%; so với cùng kỳ năm 2023, lượng nhập khẩu tăng 64,3%.

Về doanh nghiệp, Olam Việt Nam, Trân Châu và Nedspice Việt Nam là ba đơn vị nhập khẩu hồ tiêu lớn nhất trong 11 tháng, lần lượt đạt 8.577 tấn, 2.823 tấn và 2.799 tấn.

Trong khi đó, Brazil tiếp tục là quốc gia cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Việt Nam, chiếm 47,1% thị phần, tương ứng 18.956 tấn, tăng 10,6% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Campuchia,

chiếm 27,9% với 11.211 tấn, tăng 65,5%; Indonesia đứng thứ ba, chiếm 17,8% với 7.156 tấn, giảm 49,3% so với cùng kỳ năm 2024 **(Bảng 1).**

3 Tình hình xuất khẩu

Năm 2025 được đánh giá là một năm tương đối tích cực đối với ngành hồ tiêu trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều biến động. Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng, trong khi giá ở mức cao, không chỉ tạo tín hiệu khả quan cho toàn ngành mà còn góp phần cải thiện thu nhập cho nông dân, qua đó hỗ trợ triển vọng phát triển trong thời gian tới.

Theo số liệu từ Cục Hải quan, trong tháng 11, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam đạt 18.013 tấn, trị giá 118,5 triệu USD, giảm 4,1% về lượng và giảm 5,9% về trị giá so với tháng trước, nhưng tăng 13,9% về lượng và tăng 11,5% về trị giá so với tháng 11/2024.

Bảng 1: Việt Nam nhập khẩu hồ tiêu từ các thị trường chính trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

Nguồn cung	Tháng 11/2025 (tấn)	So với tháng 10/2025 (%)	11 tháng năm 2025 (tấn)	So với 11 tháng năm 2024 (%)	Thị phần 11 tháng năm 2025 (%)
Tổng	2.459	▲ 47,2	40.242	▲ 22,0	100,0
Brazil	475	▼ 26,5	18.956	▲ 106,0	47,1
Campuchia	1.506	▲ 246,2	11.211	▲ 65,5	27,9
Indonesia	210	▼ 34,8	7.156	▲ -49,3	17,8
Malaysia	15	▼ 66,7	354	▲ -25,3	0,9
Trung Quốc	28	▲ 133,3	291	▼ -6,4	0,7
Madagascar	50	▲ 0,0	140	▼ 1.066,7	0,3
Ấn Độ		▼ 100,0	92	▲ 35,3	0,2
Sri Lanka		▼ 100,0	45	▲ 200,0	0,1
Đài Loan			40	▲ 400,0	0,1
Ecuador			26	▲ 100,0	0,1
Khác	175	▲ 21,5	1.931	▼ -3,0	4,8

Lũy kế 11 tháng đầu năm 2025, khối lượng hồ tiêu xuất khẩu đạt 223.242 tấn, giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh 24%, vượt mốc 1,5 tỷ USD – mức cao nhất từ trước đến nay của ngành hồ tiêu Việt Nam. Con số này không chỉ vượt xa kim ngạch 1,3 tỷ USD của cả năm 2024 mà còn phá vỡ kỷ lục 1,43 tỷ USD từng được thiết lập vào năm 2016 (**Biểu đồ 7**).

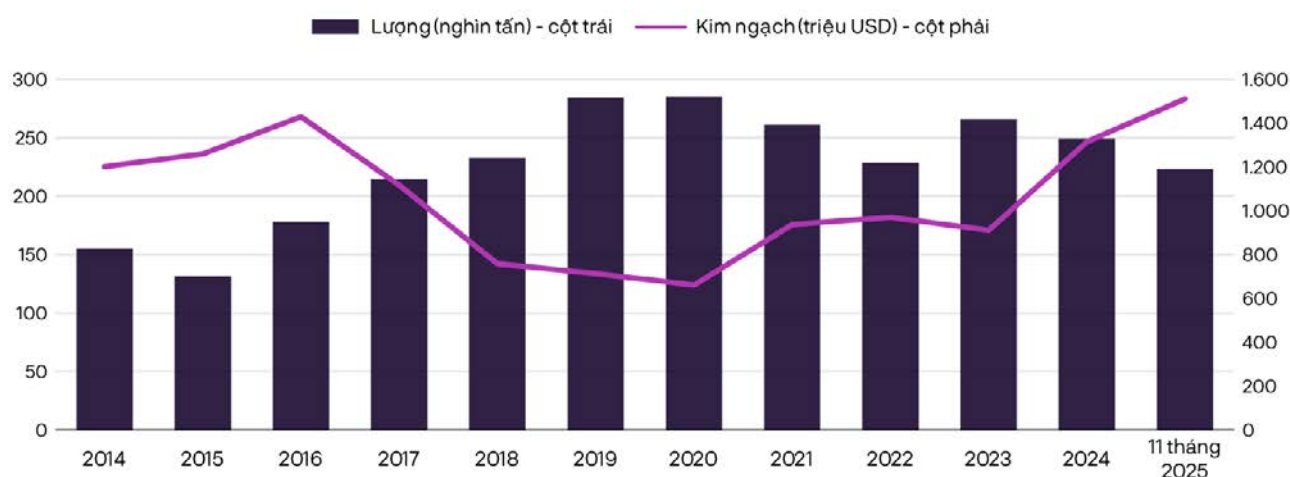
Kết quả trên có được là nhờ giá xuất khẩu bình quân hồ tiêu tăng tới 30,6%, từ mức 5.187 USD/tấn của cùng kỳ năm trước lên 6.764 USD/tấn trong 11 tháng năm 2025. Tuy nhiên, tính riêng trong tháng 11, giá xuất khẩu bình quân hồ tiêu quay đầu giảm 1,8% so với tháng

trước và giảm 1,9% so với cùng kỳ, đạt 6.580 USD/tấn (**Biểu đồ 8**).

Xét về cơ cấu chủng loại xuất khẩu trong 11 tháng, tiêu đen nguyên hạt tiếp tục giữ vị trí chủ đạo với sản lượng xuất khẩu lớn nhất. Tuy nhiên, tỷ trọng mặt hàng này đã thu hẹp, chỉ còn khoảng 70% so với mức 74% của cùng kỳ năm trước. Ngược lại, các dòng sản phẩm chế biến và sản phẩm đặc thù như tiêu đen xay, tiêu trắng nguyên hạt, cùng các loại tiêu ngâm giấm, mộc, đầu đinh, tiêu xanh... đang dần gia tăng tỷ trọng, cho thấy xu hướng đa dạng hóa cơ cấu sản phẩm xuất khẩu ngày càng rõ nét (**Biểu đồ 9**).

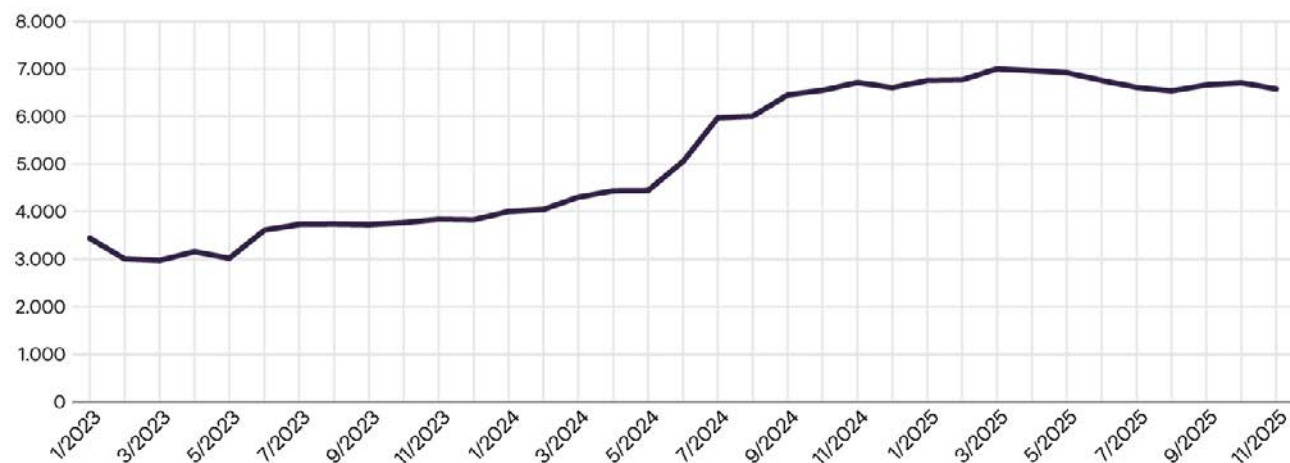
Biểu đồ 7: Xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam qua các tháng năm 2024-2025

Đơn vị: nghìn tấn. Nguồn: Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 8: Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam năm 2023 – 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 9: Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2024 và 11 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam.



Trong tháng 11, xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ – thị trường tiêu thụ lớn nhất của Việt Nam – tiếp tục sụt giảm mạnh 22,4% về lượng và 18,1% về trị giá so với cùng kỳ năm trước, chỉ đạt 4.312 tấn, tương đương 32,2 triệu USD. Trái lại, xuất khẩu sang nhiều thị trường khác ghi nhận mức tăng trưởng đột biến, trong đó UAE tăng 335,9%, Trung Quốc tăng 187,8%, Đức tăng 24,7% và đặc biệt Ai Cập tăng tới 805,6%.

Lũy kế 11 tháng năm 2025, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Mỹ đạt 50.162 tấn, trị giá 373,4 triệu USD, chiếm 22,5% về lượng và 24,7% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm ngoái, lượng xuất khẩu đã giảm 28,1%, trong khi trị giá chỉ giảm nhẹ 1%, phản ánh xu hướng giá

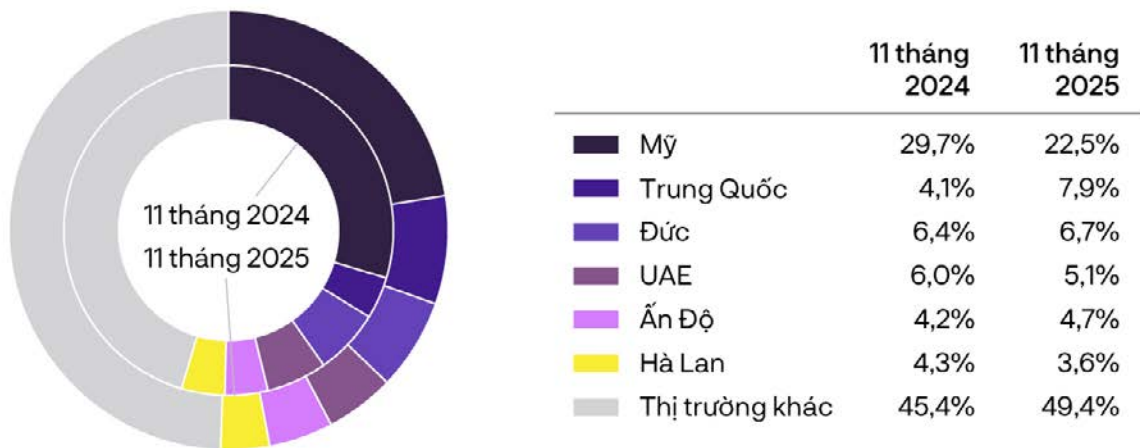
xuất khẩu tăng.

Ở các thị trường truyền thống khác, xuất khẩu hồ tiêu cũng ghi nhận xu hướng giảm trong 11 tháng năm 2025, với Đức giảm 0,5% so với cùng kỳ, đạt 15.044 tấn; UAE giảm 18,7%, đạt 11.382 tấn; Hà Lan giảm 19,4%, còn 8.052 tấn.

Ngược lại, Trung Quốc vươn lên vị trí thị trường xuất khẩu hồ tiêu lớn thứ hai của Việt Nam, với khối lượng đạt 17.744 tấn, tăng 83,7% so với cùng kỳ và chiếm 7,9% thị phần. Bên cạnh đó, xuất khẩu hồ tiêu sang một số thị trường khác cũng duy trì đà tăng, như Ấn Độ tăng 6,7%, Thái Lan tăng 29,8%, Anh tăng 16,8% và Ai Cập tăng 21,5% (**Biểu đồ 10, Bảng 2**).

Biểu đồ 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2024 và 11 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA và Cục Hải quan Việt Nam.



Bảng 2: Một số thị trường xuất khẩu hồ tiêu hàng đầu của Việt Nam trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam và VPSA.

Thị trường	Tháng 11/2025		So với tháng 10/2025		So với tháng 11/2024		11 tháng năm 2025		So với 11 tháng năm 2024	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)
Tổng	18.013	118.531	▼ 4,1	▼ 5,9	▲ 14,0	▲ 11,6	223.242	1.510.169	▼ 5,0	▲ 24,1
Mỹ	4.312	32.232	▲ 6,0	▲ 11,3	▼ 22,4	▼ 18,1	50.162	373.435	▼ 28,1	▼ 1,0
Trung Quốc	1.177		▼ 3,0		▲ 187,8		17.744		▲ 83,7	
Đức	959	7.400	▼ 6,0	▼ 6,3	▲ 24,7	▲ 29,2	15.044	114.790	▼ 0,5	▲ 34,4
UAE	1.748	10.915	▲ 40,7	▲ 38,2	▲ 335,9	▲ 295,7	11.382	72.677	▼ 18,7	▼ 3,7
Ấn Độ	231	1.624	▲ 1,3	▲ 2,1	▼ 44,3	▼ 43,5	10.553	74.229	▲ 6,7	▲ 58,3
Hà Lan	621	4.719	▼ 33,9	▼ 34,1	▼ 20,0	▼ 16,4	8.052	64.410	▼ 19,4	▲ 11,0
Philippines	617	3.157	▼ 4,5	▼ 1,7	▲ 16,2	▲ 28,5	7.016	36.923	▼ 3,5	▲ 22,7
Thái Lan	667	4.620	▼ 15,8	▼ 21,1	▲ 24,0	▲ 13,4	6.965	53.097	▲ 29,8	▲ 58,4
Anh	462	2.966	▲ 9,2	▲ 2,7	▲ 14,4	▲ 0,2	6.602	49.618	▲ 16,8	▲ 67,2
Hàn Quốc	331	2.487	▼ 20,6	▼ 17,6	▼ 42,8	▼ 34,7	6.558	45.015	▼ 1,7	▲ 19,6
Ai Cập	652	3.873	▲ 184,7	▲ 178,2	▲ 805,6	▲ 799,2	6.298	38.238	▲ 21,5	▲ 51,5
Nga	270	1.690	▼ 41,7	▼ 43,4	▼ 11,8	▼ 17,4	5.625	37.632	▼ 6,0	▲ 19,0
Pakistan	362	2.227	▲ 6,8	▲ 6,0	▲ 13,8	▲ 3,4	4.941	31.332	▼ 10,2	▲ 24,4
Thổ Nhĩ Kỳ	307	1.916	▼ 37,9	▼ 35,6	▲ 26,9	▲ 25,4	4.538	27.526	▲ 7,4	▲ 47,4
Nhật Bản	384	2.390	▼ 26,3	▼ 17,8	▼ 37,6	▼ 31,7	4.211	25.270	▲ 0,5	▲ 32,2
Ả Rập Saudi	396	2.684	▼ 25,3	▼ 24,6	▲ 86,8	▲ 75,1	3.994	26.834	▲ 30,7	▲ 67,7
Canada	254	1.863	▼ 36,7	▼ 34,3	▲ 2,4	▲ 11,4	3.696	26.437	▼ 4,7	▲ 21,3
Tây Ban Nha	341	2.278	▲ 10,4	▼ 3,3	▲ 26,3	▲ 31,1	2.936	21.883	▼ 9,7	▲ 20,5
Pháp	216	1.513	▼ 25,5	▼ 29,1	▲ 116,0	▲ 222,3	2.860	15.956	▼ 31,4	▼ 26,1
Senegal	191	999	▲ 241,1	▲ 300,7	▲ 89,1	▲ 107,7	2.732	15.510	▲ 15,5	▲ 40,6
Malaysia	231	1.489	▲ 0,9	▼ 8,7	▲ 60,4	▲ 33,8	2.304	16.171	▲ 29,4	▲ 63,3
Nam Phi	138	994	▼ 38,9	▼ 33,9	▼ 34,6	▼ 11,4	2.165	13.742	▼ 17,8	▲ 20,9
Australia	214	1.313	▼ 1,4	▼ 17,1	▲ 71,2	▲ 44,1	1.932	13.672	▼ 14,7	▲ 13,5
Ba Lan	121	722	▼ 37,6	▼ 40,1	▼ 64,1	▼ 70,5	1.739	11.511	▼ 46,7	▼ 36,5
Bi	79	687	▲ 23,4	▲ 34,8	▲ 16,2	▲ 52,9	1.149	8.694	▲ 8,2	▲ 48,9
Italy	61	425	▲ 84,8	▲ 68,9	▼ 35,8	▼ 41,2	994	7.290	▼ 38,5	▼ 10,4
Kazakhstan	93	336	▲ 13,4	▼ 31,1	▲ 17,7	▼ 27,1	751	3.860	▲ 15,9	▲ 28,6
Algeria	42	272	▼ 50,0	▼ 44,5	▲ 50,0	▲ 58,9	719	4.429	▲ 45,3	▲ 113,9
Singapore	46	311	▲ 24,3	▼ 0,4	▼ 37,8	▼ 42,8	627	4.512	▲ 5,2	▲ 28,0
Ukraine	28	178	▼ 41,7	▼ 43,9	▼ 56,3	▼ 55,8	526	3.442	▲ 73,6	▲ 85,5
Kuwait	73	422	▲ 40,4	▲ 27,3	▲ 4,3	▼ 13,6	523	3.458	▲ 3,6	▲ 25,1
Myanma			▼ 100,0	▼ 100,0			16	100	▲ 14,3	▲ 86,2
Khác	2.389		▼ 17,1		▲ 45,1		27.888		▲ 12,7	

4 Diễn biến giá

Trên thị trường nội địa, giá thu mua hồ tiêu trong tháng 11 ghi nhận mức tăng mạnh 5.000 – 6.500 đồng/kg, chủ yếu xuất phát từ lo ngại nguồn cung bị ảnh hưởng bởi mưa bão, lũ lụt, cùng với tác động từ việc Mỹ cắt giảm thuế quan đối ứng.

Tuy nhiên, bước sang tháng 12, giá hồ tiêu quay đầu điều chỉnh giảm. Tính đến ngày 20/12, giá tiêu tại khu vực Tây Nguyên dao động trong khoảng 146.500 – 148.500 đồng/kg, giảm 2.500 – 4.000 đồng/kg so với cuối tháng 11. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu toàn cầu suy yếu nhẹ khi các nhà mua hàng phương Tây hạn chế thu mua trước kỳ nghỉ Giáng sinh, trong khi một số thị trường Hồi giáo vẫn duy trì tâm lý thận trọng trước thềm tháng Ramadan năm 2026.

Trong bối cảnh tồn kho còn lại và sức mua yếu, thị trường được cho là sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp trong ngắn hạn. Mặc

dù lượng tồn kho vẫn còn tại Việt Nam, Brazil và Indonesia, song áp lực bán ra không lớn do phần lớn hàng hóa đang nằm trong tay các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính. Bên cạnh đó, khả năng găm hàng của nông dân được củng cố nhờ giá cà phê duy trì ở mức cao.

Ở chiều cầu, nhu cầu thị trường vẫn khá yếu khi người mua có xu hướng chờ đợi thêm các tín hiệu rõ ràng hơn về sản lượng vụ mới tại Việt Nam. Tuy nhiên, bất kỳ sự thay đổi nào trong cán cân cung – cầu cũng có thể nhanh chóng kích hoạt xu hướng tăng giá. Khi mùa thu hoạch đến gần tại Việt Nam và miền Nam Brazil, nhu cầu mua bù được kỳ vọng sẽ hỗ trợ giá. Đồng thời, trong bối cảnh thời tiết diễn biến khó lường, mọi rủi ro phát sinh đối với nguồn cung — đặc biệt liên quan đến sản lượng vụ mới tại Việt Nam và Ấn Độ — đều có khả năng tạo động lực cho giá tăng trở lại (**Biểu đồ 11**).

Biểu đồ 11: Diễn biến giá tiêu đen tại thị trường trong nước từ năm 2024 đến ngày 20/12/2025

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: trang Giatieu.com.



5 Dự báo

Bà Hoàng Thị Liên, Chủ tịch Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), nhận định nhiều yếu tố đang hỗ trợ cho giá tiêu của năm sau. Theo đại diện của VPSA, tình hình mưa lũ cuối năm ở khu vực Tây Nguyên chắc chắn ảnh hưởng đến sản lượng của vụ mùa thu hoạch tới (dự kiến diễn ra vào tháng 3/2026).

“Chúng tôi đánh giá sản lượng có thể bị giảm 5 - 7% hoặc thậm chí có thể hơn con số này. Một số vùng cứ nghĩ rằng không bị ảnh hưởng nhưng thực tế lại bị thiệt hại nặng nề, cây không thể phục hồi được. Nếu đầu tư mới sẽ phải chờ thêm nhiều năm tới mới có thể cho thu hoạch trở lại”, bà Liên cho biết.

Một yếu tố khác tác động đến giá tiêu trong thời gian tới là nhu cầu được dự báo tăng lên. Bà Liên cho rằng nhu cầu “chắc chắn sẽ phải tăng lên” vì quy mô dân số tăng lên bởi quy mô dân số thế giới mở rộng, kéo theo đó là nhu cầu hồ tiêu cũng tăng. Bên cạnh đó, nhiều thị trường lớn, trong đó có Mỹ đánh dấu sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ, điều này sẽ có tác động lan toả về tăng trưởng kinh tế ở nhiều khu vực khác.

Hiện tại, ở Trung Quốc có sự suy giảm nhưng ở nhiều thị trường khác đang chứng kiến mức tăng trưởng mạnh mẽ như Đông Nam Á, Đông Bắc Á. Với đà tăng trưởng kinh tế, quy mô dân số tăng lên thì không có lý do gì để tiêu thụ hồ tiêu giảm đi cả, đặc biệt là ở lĩnh vực nhà hàng, du lịch, hàng không. Điều này có thể kéo giá tiêu tăng lên. ■

Phần III: HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Theo VPSA, Việt Nam hiện có khoảng 200 doanh nghiệp chế biến, kinh doanh hồ tiêu. Trong đó 15 doanh nghiệp hàng đầu chiếm 70% lượng xuất khẩu cả nước và 5 doanh nghiệp đầu tư nước ngoài chiếm gần 30% thị phần.

Toàn ngành có 14 nhà máy chế biến sâu, theo tiêu chuẩn quốc tế như ASTA, ESA, JSSA, từ đó tạo ra sản phẩm đa dạng như tiêu đen, trắng nguyên hạt, tiêu nghiền bột, đóng gói nhỏ.

Trong 11 tháng năm 2025, các doanh nghiệp thành viên Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam (VPSA)

đã xuất khẩu tổng cộng 193.674 tấn hồ tiêu các loại, giảm 7,2% so với cùng kỳ năm trước, song vẫn chiếm 86,1% tổng lượng xuất khẩu toàn ngành. Ở chiều ngược lại, khối doanh nghiệp ngoài VPSA xuất khẩu 31.335 tấn, tăng 17,2%, nâng thị phần lên 13,9%.

Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu bao gồm: Olam Việt Nam: 22.040 tấn, giảm 12,7% và chiếm 9,8%; Nedspice Việt Nam: 19.193 tấn, tăng 1,6%, chiếm 8,5%; Phúc Sinh: 18.213 tấn, giảm 14,4%, chiếm 8,1%; Simexco Đắk Lắk: 13.534 tấn, tăng 6,5%; Haprosimex JSC: 12.993 tấn, giảm 24%... **(Bảng 3).** ■

Bảng 3: TOP 30 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 11/2025 (tấn)	So với tháng 10/2025 (tấn)	11 tháng năm 2025 (tấn)	So với 11 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng 11 tháng năm 2025 (%)
	Tổng	18.582	▼ 4,4	225.009	▼ 4,4	100,0
	VPSA	15.714	▼ 9,1	193.674	▼ 7,2	86,1
	Non-VPSA	2.868	▲ 34,1	31.335	▲ 17,2	13,9
1	Olam Việt Nam	1.981	▲ 22,8	22.040	▼ 12,7	9,8
2	Nedspice Việt Nam	1.296	▼ 32,6	19.193	▲ 1,6	8,5
3	Phúc Sinh	1.606	▼ 8,4	18.213	▼ 14,4	8,1
4	Simexco Đắk Lắk	1.495	▲ 5,2	13.534	▲ 6,5	6,0
5	Haprosimex JSC	1.309	▼ 13,8	12.993	▼ 24,0	5,8
6	Pearl Group	504	▼ 25,4	10.290	▼ 32,6	4,6
7	DK Commodity	477	▼ 14,1	7.462	▲ 18,0	3,3
8	Harris Spice	570	▼ 4,8	7.357	▼ 10,5	3,3
9	Gia vị Sơn Hà	572	▲ 17,2	6.908	▼ 13,0	3,1
10	Intimex Group	737	▲ 56,8	5.733	▲ 16,1	2,5
11	Prosi Thăng Long	295	▼ 16,2	5.712	▲ 7,2	2,5

Phần III. Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 11/2025 (tấn)	So với tháng 10/2025 (tấn)	11 tháng năm 2025 (tấn)	So với 11 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng 11 tháng năm 2025 (%)
12	Ptexim Corp	413	▼ 16,9	5.568	▼ 1,2	2,5
13	Hoàng Gia Luân	549	▲ 78,2	4.782	▼ 2,9	2,1
14	Synthite Việt Nam	217	▼ 27,2	4.484	▲ 39,1	2,0
15	Expo Commodities	313	▼ 45,8	4.402	▲ 19,6	2,0
16	Liên Thành	265	▼ 26,4	4.135	▼ 65,6	1,8
17	Sinh Lộc Phát	358	▼ 26,3	3.986	▲ 1,2	1,8
18	Phúc Lợi	365	▼ 9,0	3.735	▲ 52,3	1,7
19	Saigon Spices	275	▼ 22,1	2.993	▲ 181,8	1,3
20	Pitco	382	▲ 218,3	2.697	▼ 1,0	1,2
21	Phong Hằng	368	▲ 92,7	2.622	▲ 19,6	1,2
22	Ân Nga	64	▼ 66,3	2.585	▲ 7.978,1	1,1
23	TM Anh Vũ	307	▲ 57,4	2.573	▲ 2.608,4	1,1
24	Generalexim	250	▲ 2,9	2.374	▲ 174,8	1,1
25	Ottogi Việt Nam			2.208	▼ 20,0	1,0
26	MKPRO	88	▼ 55,6	1.931	▲ 59,2	0,9
27	Hanfimex Việt Nam	235	▼ 4,5	1.809	▼ 47,0	0,8
28	KSS Việt Nam	166	▼ 14,0	1.799	▲ 0,2	0,8
29	Nhật Quang		▼ 100,0	1.737	▲ 122,7	0,8
30	XNK Diệu Phú	124	▲ 1,6	1.654	▲ 1.641,1	0,7
	Khác	3.001	▼ 0,7	37.500	▼ 4,3	16,7

Phần IV: SỰ KIẾN NỔI BẬT TRONG NGÀNH HỒ TIÊU



EU tăng cường kiểm tra và giám sát nhập khẩu nông sản – thực phẩm

Theo thông tin từ Ủy ban châu Âu vào ngày 10/12/2025, EU sẽ triển khai một loạt biện pháp siết chặt kiểm soát đối với hàng hóa nông sản – thực phẩm nhập khẩu, bao gồm việc tăng 50% số lượng kiểm tra an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS) đối với các nước thứ ba, đồng thời tăng 33% các cuộc kiểm toán tại các trạm kiểm soát biên giới của các quốc gia thành viên.

Động thái này nhằm đảm bảo rằng các sản phẩm nhập khẩu tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, môi trường và phúc lợi động vật vốn áp dụng cho nông dân và doanh nghiệp trong EU. Ủy ban châu Âu cho biết một lực lượng đặc nhiệm mới sẽ được thành lập để điều phối hoạt động kiểm soát, tập trung vào dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, an toàn thực phẩm – thức ăn chăn nuôi và phúc lợi động vật, đồng thời thúc đẩy các chiến dịch giám sát tập trung đối với một số nhóm sản phẩm nhập khẩu.

Ủy viên phụ trách y tế và phúc lợi động vật, ông Olivér Várhelyi, khẳng định các biện pháp mới được áp dụng đồng loạt đối với tất cả các đối tác thương mại ngoài EU và việc tăng cường kiểm soát là cách EU đáp lại mối quan ngại ngày càng gia tăng của nông dân châu Âu, những người lo ngại cạnh tranh không công bằng nếu các sản phẩm nhập khẩu không đáp ứng các tiêu chuẩn tương tự như trong khối. Theo ông Várhelyi, mục tiêu của EU là bảo đảm nông dân không phải đối mặt với sự cạnh tranh

thiếu bình đẳng và rằng mọi thực phẩm nhập khẩu phải tuân theo “đúng các quy định mà nông dân EU đang phải thực hiện”.

Bên cạnh việc kiểm tra SPS, Ủy ban châu Âu thông báo sẽ xem xét lại các quy định giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, đặc biệt đối với những chất đã bị cấm sử dụng trong EU nhưng có khả năng xuất hiện trong nông sản nhập khẩu. Một số hoạt chất đã được các tổ chức quốc tế phân loại lại, và những thay đổi này cần được cập nhật vào luật của EU.

Theo Ủy ban, sáng kiến này được triển khai theo đề nghị của nông dân và với sự ủng hộ của các quốc gia thành viên, nhằm ngăn chặn nguy cơ các loại thuốc bảo vệ thực vật độc hại bị “quay trở lại” thị trường EU thông qua hàng nhập khẩu.

Ngoài ra, một phần của biện pháp áp dụng mới, Ủy ban châu Âu cũng sẽ tổ chức chương trình đào tạo dành tới 500 thanh tra nhằm tăng cường năng lực triển khai kiểm soát tại biên giới và trong hệ thống phân phối của các nước thành viên. Đồng thời, lực lượng đặc nhiệm mới sẽ cải thiện hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, bảo đảm tính nhất quán trong giám sát hàng nhập khẩu trên toàn thị trường chung EU.

Với tư cách là một trong những nhà nhập khẩu và xuất khẩu thực phẩm lớn nhất thế giới, EU khẳng định mục tiêu của các biện pháp lần này là củng cố hệ thống kiểm soát hiện có để bảo vệ người tiêu dùng, hỗ trợ nông dân châu Âu và bảo đảm mọi sản phẩm vào thị trường EU đều đáp ứng các tiêu chuẩn sức khỏe và an toàn nghiêm ngặt.

Đề nghị các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản của Việt Nam đặc biệt quan tâm đến chất lượng và dư lượng hóa chất để tránh hàng hóa bị trả lại hoặc tiêu hủy tại EU, gây ảnh hưởng uy tín của công ty và phát sinh thêm các chi phí. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Cục Hải quan Việt Nam
Bộ Công Thương
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSCA)
Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC)
Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil (Comex Stat)
Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)

Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC)
Tổng cục Hải quan Trung Quốc
Nedspice Group
Khmer Times
Thehindubusinessline

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường hồ tiêu tháng 11/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 8/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu quý III/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 10/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Hoàng Hiệp**

Thiết kế: **Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

Hotline: 0938.1892224

Email: info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP